

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **105/2018/HSST**

Ngày: 26/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Cao Biền

Ông Bạch Ngọc Khanh

-Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Phương Anh – Thư ký Tòa án

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhung – Kiểm sát viên

Ngày 26/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 103/2018/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2018/QĐXXST-HS ngày 08/6/2018 đối với bị cáo :

Nguyễn Duy L, sinh năm 1976;

ĐKHKT: Tổ C, phường T, quận H, thành phố L; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Nguyễn Duy T và bà Phạm Thị H.

Tiền án: có 02 tiền án

1. Bản án số 33/2010/HSST ngày 28/10/2010 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 14 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2011;

2. Bản án số 250/2013/HSST ngày 16/7/2013 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 40 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (hiện chưa thi hành xong). (Ngày 20/11/2013, Quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù; thời hạn 06 tháng từ ngày ký quyết định. Ngày 20/4/2017, Quyết định tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù để điều trị bệnh; thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký quyết định).

Ngoài ra, ngày 30/01/2018, tại bản án số 26/2018/HSST của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp với hình phạt 40 tháng tù của bản án số 250/2013/HSST ngày 16/7/2013 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, buộc chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 năm 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam của bản án số 250/2013/HSST ngày 16/7/2013 từ ngày 29/3/2013 đến ngày 21/6/2013, thời gian đã chấp hành án từ ngày 26/6/2014 đến ngày 12/11/2014 và thời gian tạm giữ, tạm giam của lần phạm tội này từ ngày 14/7/2017 đến ngày 19/8/2017. (Bản án này chưa thi hành) (hành vi xảy ra ngày 13/7/2017).

- Tiền sự: Không;

Nhân thân:

1. Bản án số 13/HSST ngày 05/02/1994 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án, về tội Trộm cắp tài sản XHCN (đã được xóa).

2. Bản án số 112/HSST ngày 18/10/1994 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử phạt 12 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của bản án số 13/HSST ngày 05/02/1994 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, buộc chấp hành hình phạt chung là 22 tháng tù (đã được xóa).

3. Bản án số 846/HSST ngày 30/10/1995 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Tổng hợp với hình phạt 22 tháng tù của bản án số 112/HSST ngày 18/10/1994 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, buộc chấp hành hình phạt chung là 48 tháng tù, phạt quản chế 04 năm tại địa phương sau khi chấp hành xong hình phạt tù. (đã được xóa).

4. Bản án số 74/HSST ngày 04/6/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 04 năm tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt ngày 14/12/2004.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2017 đến nay; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy L - Sinh năm (SN): 1976, HKTT: Tổ C, phường T, quận H, thành phố L là đối tượng nghiện ma túy đang điều trị tại bệnh viện 09, địa phận xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Sáng ngày 25/12/2017, L đi bộ từ bệnh viện 09 sang đường Cầu Brou thuộc

phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thì gặp một thanh niên không quen biết đeo khẩu trang, L hỏi và mua của người này 01 gói ma túy heroin giá 200.000 đồng để sử dụng. Mua xong, L cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ quay lại cổng bệnh viện 09, sau vào quán nước của chị Trịnh Thị P - SN: 1970 (quê ở thôn Đ, xã K, huyện T, L tại trước cửa Siêu thị điện máy Xanh thuộc phường Kiến Hưng, quận Hà Đông để uống nước. Khi vào, L vừa kéo ghế ra ngồi thì bị tổ công tác Đoàn Công an Cầu Bươu, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội nghi vấn, tiếp cận để kiểm tra hồi 06 giờ 50 phút cùng ngày. Ngay lúc này, L thả gói ma túy đang cầm ở tay trái xuống đất cách vị trí chân trái của L khoảng 50cm đã bị công an phát hiện yêu cầu nhặt lên để giao nộp. L đã nhặt lên và giao nộp cho công an 01 gói giấy màu trắng kích thước (1x1,5)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (L khai là ma túy heroin mua để sử dụng). Quá trình kiểm tra gần chỗ L ngồi ở quán nước này, lực lượng công an còn phát hiện thu giữ trong đoạn ống nước 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba, bên trong có 11 gói giấy nhỏ kích thước khoảng (0,5x0,5)cm, trong đều chứa chất bột màu trắng (Nguyễn Duy L và Trịnh Thị P không xác định được là của ai). Lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Duy L, thu giữ và niêm phong các vật chứng trên. Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động Nokia 1200 màu đen-trắng, số sim 01639311105; 01 điện thoại di động Mobell màu đen có 2 sim (Sim 1: số 0968.782.423; Sim 2: số 0923.984.240); 01 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng có mặt đá được niêm phong tại chỗ cùng số tiền 400.000 đồng của Nguyễn Duy L (bút lục 17 đến 21 và 27). Tất cả được bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Trì để điều tra xử lý.

Ngày 25/12/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Trì quyết định trưng cầu giám định các gói vật chứng liên quan đến ma túy đã niêm phong ở trên. Tại bản kết luận giám định số 649/KLGD-PC54 ngày 19/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội (bút lục 26), kết luận:

“- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, có trọng lượng 0,504 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 11 gói giấy, đều là ma túy loại Heroine, tổng trọng lượng 0,503 gam”

Tại bản cáo trạng số 110/2018/HSST ngày 29/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Nguyễn Duy L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông giữ quyền công tố tại phiên tòa trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như tại cáo trạng. Bị

cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích lần phạm tội này xác định là “tái phạm nguy hiểm”. Bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, đang bị bệnh HIV để xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù. Tổng hợp hình phạt 08 năm 10 tháng tù của bản án số 26/2018/HSST ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 14 năm 04 tháng tù đến 14 năm 10 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 màu đen trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen và 01 nhẫn tròn kim loại màu vàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang và các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Duy L là đối tượng sử dụng ma túy, hồi 06 giờ 50 phút ngày 25/12/2017, tại đường Cầu Bươu, trước cửa Siêu thị điện máy Xanh, địa phận phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Nguyễn Duy L có hành vi mua, cất giữ để sử dụng trái phép 01 gói ma túy loại Heroine, trọng lượng 0,504 gam nhằm mục đích sử dụng, thì bị lực lượng Đồn Công an Cầu Bươu, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo tàng trữ 0,504 gam heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, có 02 tiền án chưa được xóa, 01 tiền án chưa thi hành án lần phạm tội này xác định là “tái phạm nguy hiểm” đã thỏa mãn dấu hiệu của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là mối hiểm họa của toàn xã hội; là nguyên nhân làm lây lan các bệnh HIV – AIDS và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Nhân thân bị cáo đã nhiều lần bị cơ quan pháp luật xét xử về tội Trộm cắp tài sản, tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội điều đó chứng tỏ ý thức coi thường pháp luật. Trong khi bản án năm 2018 chưa có hiệu lực pháp luật thì lại tiếp tục phạm tội mới. Chính bản thân bị cáo đang phải gánh chịu hậu quả của việc sử dụng ma túy (bị bệnh ZONAL AIDS) Do đó, xét thấy cần thiết phải đưa bị cáo ra xét xử và áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bản thân bị cáo bị bệnh ZONAL AIDS có xác nhận của Bệnh viện 09, Hà Nội (BL 93) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm điều trị bệnh.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có khả năng về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

-Toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo là vật chứng của vụ án nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 màu đen trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen và 01 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng có mặt đá vì không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

- Số tiền 400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Duy L ngày 25/12/2017, là tiền của L, xét không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Trì đã xử lý trả cho L (bà Phạm Thị H, mẹ đẻ nhận thay) là đúng pháp luật.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ và đối tượng bán cho Nguyễn Duy L ngày 25/12/2017 tại đường Cầu Brou, địa phận phường Kiến Hưng, quận Hà Đông: Sinh khai mua của người nam giới không quen biết, ngoài lời khai của L không có tài liệu nào chứng minh, nên không có cơ sở điều tra xử lý.

11 gói ma túy thu giữ ngày 25/12/2017 tại quán nước của Trịnh Thị P quá trình điều tra đến nay chưa làm rõ được nguồn gốc, chủ sở hữu của ai. Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy L 05 năm 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 08 năm 10 tháng tù của bản án số 26/2018/HSST ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 14 năm 04 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2017. Được trừ thời gian tạm giam của bản án số 250/2013/HSST ngày 16/7/2013 từ ngày 29/3/2013 đến ngày 21/6/2013, thời gian đã chấp hành án từ ngày 26/6/2014 đến ngày 12/11/2014 và thời gian tạm giữ, tạm giam của bản án số 26/2018/HSST ngày 30/01/2018 từ ngày 14/7/2017 đến ngày 19/8/2017.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Về xử lý vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong các mép dán có chữ ký của Nguyễn Duy L và giám định viên Nguyễn Văn H.

-Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 màu đen trắng số điện thoại 01659311105 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen số điện thoại sim 1: 0968782423, sim 2: 0923984240.

- Trả lại bị cáo 01 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng có mặt đá (được niêm phong trong 01 phong bì nguyên vẹn niêm phong, có mép dán có chữ ký của Nguyễn Duy L).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2018 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Hà Đông và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông).

- Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an quận Hà Đông;
- Viện kiểm sát quận Hà Đông;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã (phường) thay thông báo kết quả xét xử;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hạnh